

Số: 856/GP-UBND

Sơn La, ngày 07 tháng 5 năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
(Chợ Khu đô thị mới ngã ba Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 23/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (theo Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BTNMT ngày 28/11/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường);

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 10/3/2021 của Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 273/TTr-STNMT ngày 27/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng (địa chỉ: Tiểu khu 2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) xả nước thải sau khi đã xử lý của Chợ Khu đô thị mới ngã ba Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào nguồn nước với những nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận: Suối Huổi Púng, đoạn chảy qua xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn.

2. Vị trí xả nước thải: Cách Chợ Khu đô thị mới ngã ba Cò Nòi khoảng 100 m thuộc xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tọa độ vị trí xả nước thải (trùng với vị trí tiếp nhận nước thải): $X = 2337605$; $Y = 516693$ (hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 104^0 , múi chiếu 3^0).

3. Phương thức xả thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 h/ngày.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $20 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm tương đương $0,83 \text{ m}^3/\text{h}$.

6. Chất lượng nước thải: Thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận không vượt quá QCVN 14:2008/BTNMT, cột A (Giá trị $C_{max} = C_x K$ với $K = 1$).

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm có trong nước thải

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT cột A Giá trị $C_{max} = C_x K$ ($K = 1$)
1	pH	-	5 - 9
2	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	500
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	50
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	30
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	5
6	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	mg/l	30
7	Phosphat (tính theo P)	mg/l	6
8	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	1,0
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	10
10	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	5
11	Tổng coliforms	MPN/100mL	3.000

7. Thời hạn của giấy phép: 07 năm (bảy năm) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của giấy phép. Mọi nội dung thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải sau khi xử lý và nước nguồn tiếp nhận. Nội dung quan trắc bao gồm: Lưu lượng và chất lượng nước. Cụ thể:

- Nước thải sau khi xử lý:
- + Vị trí: 01 điểm tại vị trí chảy vào nguồn tiếp nhận.
- + Lưu lượng: Lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng nước thải sau khi xử lý, trước khi xả ra môi trường.
- + Tần suất quan trắc 3 tháng/lần theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Nguồn tiếp nhận nước thải: 01 điểm tại suối Huồi Púng sau vị trí tiếp nhận nước thải của chợ; tần suất 6 tháng/lần, kết quả phân tích so sánh với QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A₂; quan trắc các thông số: pH, BOD₅(20°C), COD, DO, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni (NH₄⁺ tính theo N), nitrit (NO₂⁻ tính theo N), nitrat (NO₃⁻ tính theo N), phosphat (PO₄³⁻ tính theo P), chất hoạt động bề mặt, tổng dầu mỡ, Coliform. Kết quả quan trắc phải đặc trưng cho chất lượng nước thải *(thời điểm lấy mẫu phải đúng thời điểm xả nước thải, phương pháp lấy mẫu và phân tích phải đúng theo tiêu chuẩn quy định và do đơn vị có chức năng đảm nhiệm)*.

3. Hằng năm *(trước ngày 30 tháng 01)*, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La *(qua Sở Tài nguyên và Môi trường)* về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại khoản 2, Điều 38 Luật Tài nguyên nước.

5. Các yêu cầu khác đối với Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng:

- Thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt và nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Bảng giới hạn thông số tại khoản 6 Điều 1 Quyết định này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Trường hợp có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu qui định thì phải ngừng ngay việc xả nước thải để khắc phục.

- Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép.

- Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường đối với các vấn đề có liên quan tới xả nước thải vào nguồn nước. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa, khắc phục sự cố trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước. Báo cáo kịp thời với UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới môi trường nguồn nước do hoạt động xả thải gây ra.

- Không cản trở hoặc gây thiệt hại đến việc khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực.

Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình phê duyệt Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước tại Quyết định này và các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tổng hợp Đức Thắng còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý TNN - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các sở: TN&MT, KH&CN;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- DNTN kinh doanh tổng hợp Đức Thắng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu